

HƯỚNG DẪN CÁCH TRẢ LỜI PHIẾU ĐIỀU TRA VSATTP NĂM 2009

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG:

1. Mục tiêu điều tra: Điều tra hoạt động, đánh giá những kết quả đạt được của 4 dự án triển khai tại địa phương theo 3 cấp (Tỉnh/thành phố trực thuộc TW - Quận/Huyện - Xã/phường) trong diện điều tra.

2. Số lượng mẫu phiếu điều tra: có 3 mẫu (M1, M2, M3)

- M1: Mẫu phiếu điều tra tại Trung tâm Y tế dự phòng hoặc Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh/thành phố trực thuộc TW.

- M2: Mẫu phiếu điều tra tại Trung tâm Y tế (hoặc khoa An toàn vệ sinh thực phẩm) huyện/quận; UBND huyện.

- M3: Mẫu phiếu điều tra tại Trạm y tế xã.

3. Đối tượng điều tra:

- M1: Lãnh đạo Trung tâm Y tế dự phòng hoặc Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh/thành phố trực thuộc TW; phòng Tài chính... Tài liệu tham khảo là Báo cáo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hàng năm (2006 - 2008).

- M2: Lãnh đạo Trung tâm Y tế (hoặc khoa An toàn vệ sinh thực phẩm) huyện/quận. Tài liệu là Báo cáo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hàng năm (2006 - 2008).

- M3: Lãnh đạo hoặc cán bộ chuyên trách Trạm y tế xã. Tài liệu là Báo cáo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hàng năm (2006 - 2008).

4. Kết cấu của mẫu:

Có 2 phần chính:

- Phần hành chính: Địa phương ở từng mẫu phiếu được hiểu là tỉnh/thành phố điều tra (M1), huyện/quận điều tra (M2), xã/phường điều tra (M3).

- Phần chuyên môn: có 4 nội dung tương ứng với 4 dự án

5. Các cách trả lời:

..... : điền số cụ thể theo yêu cầu của câu hỏi

[]: **Đánh dấu x để chọn 1 câu trả lời**

(): **Đánh dấu x để chọn một hoặc nhiều câu trả lời**

II. TRẢ LỜI TỪNG CÂU HỎI:

2.1. Phần hành chính:

Phần chung của 3 mẫu (M1, M2, M3): Từ địa phương được hiểu là của cả địa bàn cấp tỉnh (trong mẫu 1), địa bàn cấp huyện (trong mẫu M2), địa bàn cấp xã (trong mẫu M3).

- Các số liệu khai thác là của cả địa bàn tương ứng theo mẫu.

2.2. Công tác quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm

A1: Xác định số lượng và trình độ chuyên môn của cán bộ làm công tác VSATTP tại địa phương. Thời gian hiện tại.

A2: Đánh giá mức độ quan tâm của Trung ương và địa phương đối với cán bộ làm công tác VSATTP tại địa phương. Thời gian năm 2006 đến 2008.

A3: Đánh giá mức độ quan tâm của địa phương đối với cán bộ làm công tác VSATTP tuyến dưới. Thời gian năm 2008

A4: Đánh giá công tác quản lý chất lượng VSATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm có nguy cơ cao do địa phương quản lý. Thời gian từ năm 2006 đến hết tháng 5 năm 2009.

A5: Đánh giá việc thực hiện chế độ báo cáo về công tác VSATTP tại địa phương. Thời gian hiện tại.

A6: Đánh giá công tác liên ngành về VSATTP tại địa phương. Tính đến thời gian hiện tại.

A7: Xác định mức đầu tư cho hoạt động VSATTP đối với địa phương. Thời gian: năm 2006 đến năm 2009.

A8: Xác định số lượng mô hình bếp ăn tập thể đảm bảo VSATTP tại địa phương. Thời gian từ năm 2006 đến nay

A9: Xác định số lượng doanh nghiệp đã được hướng dẫn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng VSATTP theo GMP, GHP, HACCP (tuyến tỉnh). Thời gian từ năm 2006 đến nay

2.3. Công tác quản thông tin, giáo dục, truyền thông vệ sinh an toàn thực phẩm

B1: Đối tượng thống kê là các cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm tại từng Đối tượng thống kê là các cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm tại địa phương; Số lần tập huấn (Ghi tổng số lớp trong từng năm); Số người tham dự tập huấn (Ghi tổng số học viên tham dự không bao gồm Ban tổ chức và người phục vụ lớp tập huấn); Số lần tập huấn (Ghi tổng số lớp trong từng năm); Số người tham dự tập huấn (Ghi tổng số học viên tham dự không bao gồm Ban tổ chức và người phục vụ lớp tập huấn); Cần bổ sung năm 2010: về số lớp tập huấn, số lượng và thành phần học viên cần tập huấn, nội dung cần tập huấn.

B2: Cơ quan thực hiện dự án Thông tin Giáo dục truyền thông tuyến triển khai tập huấn cho cán bộ làm công tác ATTP hoặc các cộng tác viên tuyến dưới.

B3, B4: Số lượng tài liệu truyền thông mà nhận được hàng năm (Nguồn từ Cục An toàn vệ sinh thực phẩm gửi hoặc nhà in do Cục An toàn vệ sinh thực phẩm uỷ quyền gửi).

B5: Nguồn kinh phí từ Cục An toàn vệ sinh thực phẩm gửi để phối hợp triển khai dự án: tại địa phương tương ứng với mẫu điều tra. Đề nghị của địa phương về kinh phí triển khai truyền thông cho năm tiếp về công tác bảo đảm ATVSTP.

B6: Các hình thức tuyên truyền tại địa phương.

B7: Đánh giá hiệu quả các hình thức tuyên truyền theo đặc thù của từng địa phương; Đề xuất cung cấp tài liệu, nội dung tuyên truyền theo đánh giá hiệu quả các hình thức tuyên truyền đặc thù của từng địa phương.

B8: Số cán bộ được cấp chứng chỉ ATTP trên tổng số cán bộ chưa được tham dự lớp đào tạo hàng năm.

2.3. Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm và phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm

C1, C2. Thống kê tại địa phương; Số lần tập huấn, số người tham dự tập huấn (ghi tổng số lớp, học viên) thời gian từ 2006 đến nay.

C3, C4. Tổ chức các hoạt động điều tra trên địa bàn của Y tế địa phương.

C5, C6. Trang bị hệ thống thông tin, xử lý, báo cáo của y tế địa phương dùng cho ATVSTP đến hiện tại.

C7. Trang bị lấy mẫu thực phẩm của y tế địa phương đến hiện tại.

C8. Hoạt động của y tế địa phương lấy mẫu để đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn.

C9. Lấy mẫu để đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn của các đơn vị khác

2.4. Hoạt động bảo đảm vệ sinh thức ăn đường phố

D1. Thống kê mô hình bảo đảm VSATTP thức ăn đường phố của địa phương triển khai từ năm 2006 đến thời điểm hiện tại.

D2. Thống kê kế hoạch bảo đảm VSATTP thức ăn đường phố từ năm 2006 đến thời điểm hiện tại

D3. Thống kê hoạt động tập huấn cho cán bộ y tế địa phương về bảo đảm VSATTP thức ăn đường phố từ 2006 đến hiện tại.

D4. Thống kê số lượng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm ở địa phương tại thời điểm hiện tại và số cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận cơ đủ điều kiện VSATTP lũy tích đến nay:

D5. Thống kê hoạt động quản lý VSATTP thức ăn đường phố ở địa phương của địa phương từ 2006 đến hiện tại.

D6. Thống kê người quản lý VSATTP cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố ở địa phương hiện tại.

D7. Thống kê công tác thanh tra, kiểm tra về VSATTP thức ăn đường phố ở địa phương trong năm 2008.

D8, D9. Điều tra ý kiến người được phỏng vấn

2.4. Hệ thống kiểm nghiệm vsat thực phẩm ở địa phương

E1, E2, E3, E4, E5. Điều tra tại cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm của địa phương từ 2006 đến hiện tại.

.....